TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 38/2018/HS-ST
Ngày 30 tháng 7 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Chiên;

- Bà Nguyễn Thị Nhẫn.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đảo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên toà: Ông Lê Đình Lưỡng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 40/2018/HSST- QĐ ngày 17 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Lăng Tiền G, sinh ngày 23/9/1997, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Sán dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lăng Văn B và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2018 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12giờ 00 phút, ngày 09/5/2018, Lăng Tiền G đi bộ sang nhà anh Ôn Văn S ở cùng thôn mượn xe mô tô mục đích để đi mua ma túy về sử dụng. Khi đi G lấy 01 cóng thủy tinh giấu trong túi quần bên phải đang mặc. Sau khi mượn được xe mô tô Biển kiểm soát 88K5-1535 của anh S, G điều khiển xe đến khu vực thôn S, xã Đ, huyện T tìm mua ma túy. Tại đây, G hỏi mua của một người đàn ông (G không biết tên tuổi địa chỉ) 01 gói nilon màu trắng và 01 mẩu ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá với giá 1.000.000đ. Sau

khi mua được ma túy, G giấu mẩu ống nhựa vào túi quần bên phải đang mặc còn gói ma túy cầm ở tay trái, rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực ngã ba thôn Đ, xã Đ, huyện T, G dừng xe ở ven đường mục đích để gọi điện thoại cho bạn nhưng chưa kịp gọi thì bị tổ công tác Công an huyện Tam Đảo kiểm tra bắt quả tang G đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: Thu trong lòng bàn tay trái của G 01 túi ni lon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, thu trong túi quần phía trước bên phải của G 01 mẩu ống hút bằng nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, niêm phong ký hiệu M1 và 01 cóng thủy tinh một đầu có gắn tẩu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ; 01 xe máy BKS 88K5 – 1535.

Tại kết luận giám định số: 608/KLGĐ ngày 12/5/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu M1 gửi đến giám định là ma túy có khối lượng là 0,5443 gam, không kể bao bì, loại Methamphetamine.

Về nguồn gốc ma túy đá đã thu giữ, G khai nhận mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) vào trưa ngày 09/5/2018 tại khu vực thôn S, xã Đ với giá 1.000.000đ đem về nhà sử dụng. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có người nào có đặc điểm như mô tả của G. Do vậy, cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS 88K5 – 1535, quá trình điều tra xác định là của anh Ôn Văn S, sinh năm 1988 ở thôn Đ, xã T, huyện T. Ngày 11/6/2018, Công an huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã trả lại xe máy này cho anh S. Anh S nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Tại Cáo trạng số: 39/CT-VKSTĐ ngày 05/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố bị cáo Lăng Tiền G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lăng Tiền G vẫn khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lăng Tiền G từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy 0,2985g mẫu trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 01 cóng thủy tinh một đầu có gắn tẩu; trả lại cho G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ không sử dụng vào việc phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ đảm bảo thi hành án; xác nhận Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho anh Ôn Văn S xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 88K5 – 1535 là hợp pháp.

Bị cáo Lăng Tiền G không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; phù hợp về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội; phù hợp với vật chứng đã thu giữ, với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 12giờ 50 phút ngày 09/5/2018, tại khu vực ngã ba thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Lăng Tiền G có hành vi tàng trữ trái phép ma túy đá loại Methamphetamine được giám định có khối lượng là 0,5443 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lăng Tiền G đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 01năm đến 05 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án tiền sự, nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý. Hiện tại trên địa bàn huyện Tam Đảo các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với số ma túy và bao gói ma túy còn lại sau giám định và 01 chiếc cóng thủy tinh không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu huỷ. Đối với 01 điện thoại Nokia thu của bị cáo G, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định đó là tài sản cá nhân của bị cáo G không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 47 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lăng Tiền G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lăng Tiền G 02 (hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 09/5/2018).

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tịch thu tiêu hủy 0,2985 gam ma túy cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định và 01 chiếc cóng thủy tinh; trả lại bị cáo Lăng Tiền G 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ nhưng

tạm giữ để đảm bảo thi hành án (đặc điểm tang vật như biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/7/2018).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lăng Tiền G phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Tam Đảo;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.